TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ ĐÔNG HÒA** **TỈNH PHÚ YÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2021/HNGĐ-ST
Ngày: 08/6/2021
V/v Tranh chấp "Ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐÔNG HÒA- TỈNH PHÚ YÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Thành Hưng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đỗ Văn Trí;

2. Bà Trần Thị Thu Ba.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Ý Ngọc – Thư ký TAND thị xã Đông Hòa

Đại diện VKSND thị xã Đông Hòa tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Bảo Thi – Kiểm sát viên.

Trong ngày 08 tháng 6 năm 2021. Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Đông Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 50/2021/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 3 năm 2021, về tranh chấp "ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 04 tháng 5 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 13/2021/QĐST-HNGĐ ngày 21 tháng 5 năm 2021, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Hồ Thị Phương Đ, sinh năm 1976; Trú tại: Thôn T, xã X, thị xã Đ, tỉnh Phú Yên. Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Bị đơn: Ông Trần Văn Đ, sinh năm 1974; Trú tại: Khu phố 5, phường V, thị xã Đ, tỉnh Phú Yên. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Hồ Thị Phương Đ trình bày: Bà Đ và ông Đ tự nguyện tìm hiểu và kết hôn vào năm 1999, được UBND xã V, huyện H (nay là phường V, thị xã Đ) cấp giấy chứng nhận kết hôn số 99 ngày 12/11/1999. Sau thời gian chung sống hạnh phúc thì vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân hai vợ chồng không hợp tính, thường xuyên xảy ra kình cãi, mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng. Từ

năm 2006 cho đến nay vợ chồng đã sống ly thân, không còn ai quan tâm đến ai. Nay cảm thấy tình cảm vợ chồng không còn nữa, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu ly hôn với ông Đ.

- Về con chung: Có hai con chung Trần Thị Thảo N, sinh ngày 22/10/2000 và Trần Thanh Thu N, sinh ngày 01/01/2002. Các con đã trưởng thành nên không có yêu cầu gì.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa giải quyết.

Bị đơn ông Trần Văn Đ được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt không có lý do và không gửi ý kiến bằng văn bản cho Tòa án.

** Đại diện VKSND thị xã Đông Hòa phát biểu ý kiến*:

- Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, HĐXX, Thư ký và nguyên đơn đã tuân thủ và thực hiện đúng theo quy định pháp luật tố tụng. Bị đơn được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do.

- Về nội dung: Đề nghị HĐXX căn cứ các Điều 51, 56 Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà Đ vì mâu thuẫn đã trầm trọng và kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Về con chung: Hai con chung Trần Thị Thảo N, sinh ngày 22/10/2000 và Trần Thanh Thu N, sinh ngày 01/01/2002 đã trưởng thành nên không xét. Về tài sản chung: Không yêu cầu nên không xét. Về án phí bà Đ phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Các đương sự tranh chấp về ly hôn, là tranh chấp về hôn nhân gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án, quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn có nơi cư trú hiện nay tại: Khu phố 5, phường Hòa Vinh, thị xã Đông Hòa, tỉnh Phú Yên, căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 BLTTDS nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Đông Hòa.

[1.2] Nguyên đơn có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Trong suốt quá trình giải quyết vụ án, bị đơn được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không lý do và không gửi ý kiến bằng văn bản cho Tòa án. Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt theo quy định tại Điều 227 và khoản 1, 3 Điều 228 BLTTDS.

[2] Xét yêu cầu của đương sự:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Đ và ông Đ tự nguyện tìm hiểu và kết hôn vào năm 1999, được UBND xã V, huyện H (nay là phường V, thị xã Đ) cấp giấy chứng nhận kết hôn là hôn nhân hợp pháp.

Trong quá trình chung sống, đến năm 2006 thì vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân hai vợ chồng không hợp tính, thường xuyên xảy ra kình cãi và không còn tìm được tiếng nói chung xây dựng hạnh phúc gia đình. Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng ông Đ vẫn vắng mặt không lý do và không gửi ý kiến trình bày để Tòa án xem xét, không có thiện chí hàn gắn tình cảm và xây dựng hạnh phúc gia đình với bà Đ.

[2.2] Tại biên bản xác minh ngày 02/4/2021, UBND phường Hòa Vinh cung cấp thông tin:" ….Quá trình chung sống bà Đ, ông Đ xảy ra nhiều mâu thuẫn kình cãi, đánh nhau, đã sống xa nhau hơn 15 năm …". Xét thấy, mâu thuẫn vợ chồng giữa bà Đ, ông Đ đã trầm trọng, không còn khả năng hàn gắn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chấp nhận yêu cầu của bà Đ được ly hôn ông Đ.

[2.3] Về con chung: Có hai con chung Trần Thị Thảo N, sinh ngày 22/10/2000 và Trần Thanh Thu N, sinh ngày 01/01/2002 đã trưởng thành, không yêu cầu giải quyết nên không xét.

[2.3] Về tài sản chung: Không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

[3] Về án phí: Bà Hồ Thị Phương Đ phải chịu 300.000đồng án phí sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 227; khoản 1, 3 Điều 228; Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 51 và Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Hồ Thị Phương Đ được ly hôn với ông Trần Văn Đ.

2. Về con chung: Hai con chung Trần Thị Thảo N, sinh ngày 22/10/2000 và Trần Thanh Thu N, sinh ngày 01/01/2002 đã trưởng thành, không yêu cầu giải quyết nên không xét.

3. Về tài sản chung: Không yêu cầu nên không giải quyết.

4. Về án phí sơ thẩm: Nguyên đơn bà Hồ Thị Phương Đ phải nộp 300.000đồng án phí dân sự sơ thẩm về yêu cầu ly hôn, được khấu trừ vào số tiền 300.000đồng tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số

0003953 ngày 02/03/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Đông Hòa, tỉnh Phú Yên.

Các đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND tỉnh Phú Yên;
- Chi cục THADS thị xã Đông Hòa;
- VKSND thị xã Đông Hòa;
- UBND phường Hòa Vinh
(GCN số 99 ngày 12/11/1999);
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Lê Thành Hưng

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ ĐÔNG HÒA** **TỈNH PHÚ YÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 14 giờ 40 ngày 08 tháng 6 năm 2021. Tại: Phòng nghị án, TAND thị xã Đông tỉnh Phú Yên.

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lê Thành Hưng.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Văn Trí và bà Trần Thị Thu Ba.

Tiến hành nghị án vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 50/2021/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 3 năm 2021, về tranh chấp "ly hôn", giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Hồ Thị Phương Đài, sinh năm 1976; Trú tại: Thôn Bàn Thạch, xã Hòa Xuân Đông, thị xã Đông Hòa, tỉnh Phú Yên. Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Bị đơn: Ông Trần Văn Đô, sinh năm 1974; Trú tại: Khu phố 5, phường Hòa Vinh, thị xã Đông Hòa, tỉnh Phú Yên. Vắng mặt.

- Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1. Về quan hệ pháp luật tranh chấp, ý kiến 2 vị HTND thống nhất: Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là tranh chấp ly hôn.

+ Chủ tọa nhất trí ý kiến trên của 2 vị HTND.

+ Kết quả biểu quyết 3/3.

2. Về điều luật áp dụng, ý kiến 2 vị HTND thống nhất: Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 227; khoản 1, 3 Điều 228; Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ các Điều 51, 56 Luật Hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

+ Chủ tọa nhất trí ý kiến trên của 2 vị HTND.

+ Kết quả biểu quyết 3/3.

3. Nội dung cụ thể, ý kiến 2 vị HTND thống nhất:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Hồ Thị Phương Đài được ly hôn với ông Trần Văn Đô.

- Về con chung: Hai con chung Trần Thị Thảo Nguyên, sinh ngày 22/10/2000 và Trần Thanh Thu Nguyên, sinh ngày 01/01/2002 đã trưởng thành, không yêu cầu giải quyết nên không xét.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu nên không giải quyết.

+ Chủ tọa nhất trí ý kiến trên của 2 vị HTND.

+ Kết quả biểu quyết 3/3.

4. Về các vấn đề khác, ý kiến 2 vị HTND thống nhất:

- Về án phí: Nguyên đơn bà Hồ Thị Phương Đài phải nộp 300.000đồng án phí dân sự sơ thẩm về yêu cầu ly hôn, được khấu trừ vào số tiền 300.000đồng tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0003953 ngày 02/03/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Đông Hòa, tỉnh Phú Yên.

- Về quyền kháng cáo: Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết theo quy định pháp luật.

+ Chủ tọa nhất trí ý kiến trên của 2 vị HTND.

+ Kết quả biểu quyết 3/3.

Nghị án kết thúc vào hồi 15 giờ 20 phút ngày 08 tháng 6 năm 2021. Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Văn Trí **Trần Thị Thu Ba** **Lê Thành Hưng**